

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2020/HS-ST

Ngày: 07 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và ông Nguyễn Văn Đang.

- Thư ký Tòa án: Bà Phạm Thị Thu Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Văn Th – Sinh ngày 06 tháng 4 năm 1986 tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Đ và con bà Vũ Thị Th; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 05/3/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14, phạt tiền 2.500.000 đồng, về hành vi: Xâm hại sức khỏe của người khác.

Nhân thân: Ngày 05/01/2019, Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26, phạt tiền 750.000 đồng, về hành vi: Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09/9/2020 đến ngày 12/9/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Hiện đang chấp hành Lệnh tạm giam số 53 ngày 12/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp; (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Thị Th, sinh năm: 1963; Địa chỉ: thôn 3, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; (Có mặt)

- Người làm chứng: Ông Phạm Hồng Th, sinh năm: 1975; (Vắng mặt)

- **Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Đăng Kh, sinh năm: 1955; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/9/2020, tổ công tác Công an xã Q phối hợp với Công an phường T, thành phố T, tiến hành tuần tra bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn xã Q và phường T. Khoảng 10 giờ 05 phút cùng ngày tổ công tác đi đến khu vực đường Q, địa phận thuộc tổ 7, phường T, thành phố T phát hiện nam thanh niên lạ mặt đứng một mình cạnh chiếc xe mô tô BKS: 35F2 – 19xx ở lề đường bên phải hướng từ QL1A đi vào xã Q cạnh Công ty dược phẩm S. Thấy nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra hành chính, nam thanh niên không xuất trình được giấy tờ tùy thân. Quá trình kiểm tra, nam thanh niên khai tên Đinh Văn Th và khai nhận là người sử dụng ma túy. Đinh Văn Th lấy ở túi quần đùi bên trái đang mặc bên trong quần bò một túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là túi ma túy đã mang theo để sử dụng cho bản thân. Tại chỗ tổ công tác tiến hành đo túi nilon đựng tinh thể màu trắng do Th giao nộp có kích thước (2,5 x 2)cm. Sau đó tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Ngoài ra Th tự giao nộp cho tổ công tác 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ, bên trong có 01 sim mobile, có số thuê bao 0773.222.213. Đồng thời tạm giữ chiếc xe mô tô BKS: 35F2 – 19xx, nhãn hiệu Hadosiva, tiến hành kiểm tra xe mô tô không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì. Sau đó tổ công tác đưa Đinh Văn Th cùng vật chứng về trụ sở Công an phường T, thành phố T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại trụ sở Công an phường T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng có trong túi nilon màu trắng thu giữ của Đinh Văn Th, có khối lượng 0,25 gam ký hiệu M gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 249/KLGD – PC09 - MT ngày 11/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2468 (Không phải hai nghìn bốn trăm sáu mươi tám) gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, bị cáo Đinh Văn Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT – VKS ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đinh Văn Th ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Th từ **16 (Mười sáu) đến 19 (Mười chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 09/9/2020.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,5 x 2) cm; 01 (một) vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu.

+ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 249/KLGD-PC09-MT. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,1035 gam là ma túy, loại methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói trong gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Đinh Văn Th.

Trong quá trình điều tra, ông Phạm Hồng Th trình bày: Khoảng 10 giờ 5 phút ngày 09/9/2020 ông đang đi trên đường Q theo hướng từ QL1 đi vào xã Q, thuộc tổ 7, phường T, thành phố T thì ông thấy lực lượng Công an đang đi đến gần một nam thanh niên đang đứng ở lề đường bên phải, bên cạnh chiếc xe mô tô 35 F2 – 19xx, ông dừng lại để xem thì lực lượng Công an mời ông làm chứng việc lực lượng Công an kiểm tra người thanh niên. Quá trình kiểm tra người thanh niên chấp hành và khai tên Đinh Văn Th, sinh năm 1986, trú tại thôn 3, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, đồng thời Th khai nhận là người sử dụng ma túy và tự nguyện lấy ở trong túi quần đùi bên trái đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an. Lực lượng Công an tiến hành đo kích thước túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon màu trắng là chất tinh thể màu trắng là (2,5 x 2) cm. Sau khi kiểm tra xong lực lượng Công an gói lại như cũ và niêm phong túi nilon trên vào một phong bì dán kín mép, trên mép dán có chữ ký của Th, của chúng tôi và lực lượng Công an làm nhiệm vụ sau đó đưa Th và mời chúng tôi về trụ sở Công an phường T tiếp tục làm việc.

Người chứng kiến khai nhận đã được Công an mời chứng kiến việc Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ ma túy của bị cáo, sau đó lập biên bản niêm phong số ma túy đã thu giữ và đưa bị cáo về trụ sở Công an phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo

không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số: 249/KLGD – PC09 - MT ngày 11/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 09/9/2020, tại đường Q, thuộc tổ 7, phường T, thành phố T, Đinh Văn Th có hành vi tàng trữ 0,2468 (Không phải hai nghìn bốn trăm sáu mươi tám) gam ma túy loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng, bị phát hiện bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) *Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Đinh Văn Th đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích và xâm hại sức khỏe của người khác.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đinh Văn Th.

[7] Về nguồn gốc ma túy, loại Methamphetamine, Đinh Văn Th khai mua của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở khu vực gầm cầu vượt, thuộc tổ 7, phường T, thành phố T. Do Th chỉ xác định được người đàn ông có dáng người bình thường, đội mũ bảo hiểm, đi xe mô tô loại xe số, không nhớ biển kiểm soát của xe, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có cơ sở để điều tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,5 x 2) cm; 01 (một) vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu; 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 249/KLGĐ-PC09-MT. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,1035 gam là ma túy, loại methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói trong gói niêm phong; 01 (một) phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Đinh Văn Th cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 35F2 – 19xx, nhãn hiệu Hadosiva là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Vũ Thị Th là mẹ của Đinh Văn Th cho Th mượn để làm phương tiện đi làm. Việc Th sử dụng chiếc xe máy trên đi mua ma túy bà Th không biết, do vậy bà Th không vi phạm pháp luật. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại chiếc xe mô tô BKS: 35F2 – 19xx cho bà Vũ Thị Th là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ, bên trong có 01 sim mobile, có số thuê bao 0773.222.213 là tài sản thuộc quyền sở hữu của Đinh Văn Th không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho Đinh Văn Th. Bà Vũ Thị Th đã nhận lại chiếc điện thoại trên cùng chiếc sim theo giấy ủy quyền của Đinh Văn Th là đúng quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Đinh Văn Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn Th **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 09 tháng 9 năm 2020.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 249/KLGD-PC09-MT. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,1035 gam là ma túy, loại methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói trong gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,5 x 2) cm; 01 (một) vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu.

+ 01 (một) phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Đinh Văn Th.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/Về án phí:

Buộc bị cáo Đinh Văn Th phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ.
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú